

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GÒ CÔNG
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2018/HS-ST
Ngày 12-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Hằng**

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà **Võ Thị Bích Liên** – Chi Cục thuế thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

Ông **Võ Văn Công** – Cán bộ hưu trí thị xã Gò Công.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Trinh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Võ Minh Tuấn, Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thoại Minh S, sinh năm 1989, tại thị xã GC, tỉnh Tiền Giang. Nơi cư trú Khu phố M, Phường N, thị xã G, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp không; trình độ văn hoá (học vấn) 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thoại Q và bà Bùi Thúy H; chưa có vợ và con;

- Tiền án: 01 lần, cụ thể:

Năm 2008, phạm tội “*Giết người*”, tại Bản án số 41/2009/HSPT ngày 23/02/2009 của Tòa phúc thẩm tại thành phố Hồ Chí Minh áp dụng điểm p Khoản 1 Điều 46, Điều 18, điểm n khoản 1 Điều 93, khoản 6 Điều 69 Bộ

luật hình sự, xử phạt Nguyễn Thoại Minh S 12 năm tù, thời hạn tính từ ngày 19/9/2008, chấp hành xong ngày 31/8/2015 (chưa xóa án tích).

- Tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam ngày 10/01/2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Nguyễn Thị Mai Tr, sinh năm: 1997 (Xin vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp TH, xã LTh, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

- Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm: 1984 (Xin vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp XT, xã BT, huyện GCT, tỉnh Tiền Giang.

* Người làm chứng:

- Nguyễn Minh Đ, sinh năm: 1970 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp HP, xã LH, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ, ngày 10/01/2018, bị cáo S điện thoại cho một người tên H (không rõ họ tên và địa chỉ cư trú) hỏi mua 700.000 đồng ma túy tổng hợp (ma túy đá). Khoảng 15 phút sau, người tên H điện thoại lại hẹn bị cáo S đến cổng ấp GT, xã LTh, thị xã G để giao ma túy. Lúc đó, bị cáo S sử dụng xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Attila màu vàng mang biển kiểm soát 63U1-0736 đi đến điểm hẹn gặp người tên H và đưa cho người tên H 700.000 đồng, sau đó người tên H đưa cho bị cáo S 01 bịch ma túy đá được bỏ trong vỏ bao thuốc lá hiệu JET. Sau khi mua được ma túy, bị cáo Sang điều khiển xe máy đi về thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ tang vật.

Tang vật thu giữ bao gồm:

- 01 (một) bịch nilon được hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể rắn trong suốt (đối tượng S khai là ma túy đá) đã được niêm phong có chữ ký xác nhận của đối tượng Nguyễn Thoại Minh S và người chứng kiến Nguyễn Minh Đ;

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Attila màu vàng biển số 63U1-0736.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Neo 9 màu vàng trắng, đã qua sử dụng, còn SIM trong máy;

- 01 (một) bao thuốc lá nhãn hiệu JET.

Theo Kết luận giám định số 10/KLGD-PC54 ngày 12/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang kết luận:

Mẫu tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nilon màu trắng được hàn kín, để trong 01 (một) bì thư được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Thoại Minh S (người bị bắt) và Nguyễn Minh Đ (người chứng kiến), gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,4084 gam loại Methamphetamine.

Bị cáo Sang đã thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo đã sử dụng trái phép chất ma túy đá từ tháng 12/2017, mục đích tàng trữ ma túy là để sử dụng.

Đối với chiếc xe mô tô 63U1-0736 là xe do chị Nguyễn Thị Hồng H đứng tên chủ xe. Tháng 7/2017, chị H đã bán chiếc xe mô tô trên cho chị Nguyễn Thị Mai Tr, nhưng chưa làm thủ tục sang tên, chị H không có yêu cầu gì đối với chiếc xe mô tô trên. Bị cáo S mượn xe của chị Tr nói là đi công chuyện. Chị Tr hoàn toàn không biết bị cáo S sử dụng xe để đi mua ma túy nên không có cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự.

*** Về vật chứng:**

- Ngày 02/4/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Gò Công đã trao trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu Attila màu vàng mang biển kiểm soát 63U1-0736 cho chị Nguyễn Thị Mai Tr.

Hiện đang còn tạm giữ:

+ 01 (một) gói niêm phong vụ số 10 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang ngày 12/01/2018; người chứng kiến Nguyễn Minh Đ, giám định viên Nguyễn Thanh Trường;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Neo 9 màu vàng trắng, đã qua sử dụng, còn SIM trong máy;

+ 01 (một) bao thuốc lá nhãn hiệu JET.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo theo nội dung cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Cáo trạng số 16/CT-VKSTXGC ngày 17/4/2018 truy tố bị cáo Nguyễn Thoại Minh S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thoại Minh S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249,

điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Thoại Minh S từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/01/2018.

Hình phạt bổ sung: áp dụng khoản 2, khoản 3 Điều 35, khoản 5 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), phạt bị cáo Nguyễn Thoại Minh S từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng, nộp vào ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng: áp dụng Điều 45, Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy:

01 (một) gói niêm phong vụ số 10 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang ngày 12/01/2018; người chứng kiến Nguyễn Minh Đ, giám định viên Nguyễn Thanh Trường;

01 (một) bao thuốc lá nhãn hiệu JET;

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Neo 9 màu vàng trắng, đã qua sử dụng, còn SIM trong máy.

Lời nói sau cùng bị cáo Sang xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về phụ giúp gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thoại Minh S thừa nhận toàn bộ hành vi của bị cáo theo nội dung cáo trạng nêu trên là đúng. Do bị nghiện ma túy nên bị cáo có tìm người mua ma túy về sử dụng. Lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ khác có trong

hồ sơ, đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công truy tố là có cơ sở.

Về động cơ, mục đích phạm tội là do bị cáo Nguyễn Thoại Minh S nghiện ma túy nên bị cáo mua ma túy để nhằm mục đích sử dụng cá nhân, không bán cho ai khác.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng không tốt đến trật tự địa phương, gây bức xúc trong nhân dân và cũng là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác. Về nhân thân của bị cáo có 01 tiền án về tội giết người, bị cáo chấp hành xong ngày 31/8/2015, chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Do đó, cần có một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới phát huy được tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về vật chứng:

- 01 (một) gói niêm phong vụ số 10 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang ngày 12/01/2018; người chứng kiến Nguyễn Minh Đ, giám định viên Nguyễn Thanh Trường;

- 01 (một) bao thuốc lá nhãn hiệu JET;

Đây là chất cấm tàng trữ, lưu hành và vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- + 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Neo 9 màu vàng trắng, đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện phạm tội để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu, sung ngân sách nhà nước.

- + Xét thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Attila màu vàng mang biển kiểm soát 63U1-0736 đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Mai Tr, là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thoại Minh S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét thấy lời đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thoại Minh S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thoại Minh S 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/01/2018.

- Hình phạt bổ sung: áp dụng khoản 2, khoản 3 Điều 35, khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Phạt bị cáo Nguyễn Thoại Minh S 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) nộp vào ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 45, Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy

01 (một) gói niêm phong vụ số 10 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang ngày 12/01/2018; người chứng kiến Nguyễn Minh Đ, giám định viên Nguyễn Thanh Trường;

+ 01 (một) bao thuốc lá nhãn hiệu JET.

+ Tịch thu, sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Neo 9 màu vàng trắng, đã qua sử dụng, còn SIM trong máy;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29 tháng 5 năm 2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra trực thuộc Công an thị xã Gò Công với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công, có sự chứng kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công)

Về án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Thoại Minh S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Thoại Minh S được quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang để yêu cầu xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Nguyễn Thị Mai Tr và chị Nguyễn Thị Hồng

Hoa được quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang để yêu cầu xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ .

Án tuyên kết thúc cùng ngày.

Nơi nhận:

- VKSND TXGC;
- CCTHADS TXGC;
- BC, NLQ;
- Lưu, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hằng